**SQL cơ bản**

1. Cho biết tên Mã khách hàng , tên khách hàng có giới tính là Nam và địa chỉ ở Hà Nội.

SELECT MAKH, TENKH

FROM KHACHHANG

WHERE GIOITINH = ’Nam’

AND DIACHI = N’Hà Nội’

1. Cho biết Tên khách hàng và Số điện thoại mà đến vào ngày 12-11-2018

SELECT TENKH, SDT

FROM KHACHHANG AS K,PHIEUDANGKY AS P

WHERE ( K.MAKH = P.MAKH )

AND NGAYDEN = ‘2018-11-12’

1. Cho biết Lương của nhân viên có Mã nhân viên là “001”

SELECT LUONG

FROM NHANVIEN

WHERE MANV = ‘001’

1. Cho biết Tổng tiền thanh toán của hóa đơn mà Mã hóa đơn là “HD001”

SELECT TONGTIEN

FROM HOADON

WHERE MAHD = ‘HD001’

1. Cho biết Mã chức vụ , Tên chức vụ của nhân viên có mã là “NV002”

SELECT C.MACHUCVU, TENCHUCVU

FROM CHUCVU AS C, NHANVIEN AS N

WHERE (C.MACHUCVU = N.MACHUCVU)

AND MANV = ‘NV002’

1. Cho biết thông tin toàn bộ Chi tiết phiếu dịch vụ có đơn giá là 10 triệu đồng

SELECT \*

FROM CHITIETPHIEUDV AS C , BANGDICHVU AS B

WHERE (C.MADV = B.MADV)

AND DONGIA = 10000000)

1. Cho biết Mã phiếu dịch vụ và Ngày lập phiếu dịch vụ của Mã phiếu đăng kí có ngày đi là 10-10-2018

SELECT MAPHIEUDV, NGAYLAPPHIEUDV

FROM PHIEUDICHVU AS P, PHIEUDANGKY K

WHERE (P.MAPHIEUDANGKY = K.MAPHIEUDANGKY)

AND K.NGAYDI = ‘2018-10-10’

1. Đưa ra Tên nhân viên, Giới tính của nhân viên lập hóa đơn có mã là “HD001”

SELECT TENNV, GIOITINH

FROM NHANVIEN

WHERE MANV IN (

SELECT MANV

FROM HOADON

WHERE MAHD = ‘HD001’

)

1. Cho biết Mã phòng, Giá phòng , Mã loại phòng trong tình trạng còn phòng

SELECT MAPHONG, GIAPHONG, MALOAIPHONG

FROM PHONG

WHERE TINHTRANG = ‘Còn Phòng’

1. Cho biết Mô tả của các phòng mà giá phòng trong khoảng 500 nghìn đến 3 triệu

SELECT MOTA

FROM PHONG , LOAIPHONG

WHERE ( LOAIPHONG.MALOAIPHONG =

PHONG.MALOAIPHONG)

AND GIAPHONG BETWEEN 500000 AND 3000000

1. Cho biết Mã khách hàng, Tên khách hàng, Giới tính ,Địa chỉ , Số CMND , SDT của khách hàng

SELECT MAKH, TENKH, GIOITINH,DIACHI,CMND,SDT

FROM KHACHHANG

1. Cho biết tổng số phiếu đăng ký được lập từ ngày 08-09-2018 đến 09-09-2018

SELECT COUNT(MAPHIEUDANGKY)

FROM PHIEUDANGKY

WHERE NGAYLAP BETWEEN ‘2018-09-08’ AND ‘2018-09-09’

1. Cho biết địa chỉ của nhân viên có chức vụ là trưởng phòng

SELECT DIACHI

FROM NHANVIEN AS N, CHUCVU AS C

WHERE (N.MANV = C.MANV)

AND C.TENCHUCVU = N’Trưởng Phòng’

1. Cho biết Mã phiếu đăng ký , Ngày lập, Ngày đến ,Ngày đi của Khách hàng có tên là “Nguyễn Văn A”

SELECT P.MAPHIEUDANGKY,NGAYLAP,NGAYDEN,NGAYDI

FROM PHIEUDANGKY AS P, KHACHHANG AS K

WHERE (P.MAKH = K.MAKH)

AND TENKH = N’Nguyễn Văn A’

1. Cho biết thông tin của Hóa đơn do nhân viên có địa chỉ ở Hà Nội hoặc thành phố Hồ Chí Minh lập

SELECT \*

FROM HOADON,NHANVIEN AS N

WHERE (HOADON.MAHD = N.MAHD)

AND( N.DIACHI IN(N’Hà Nội’,N’Hồ Chí Minh’))

1. Cho biết phòng có giá cao nhất

SELECT MAX(GIAPHONG)

FROM PHONG

1. Cho biết Mã nhân viên, Ngày sinh ,Lương của nhân viên có Mã nhân viên là ‘NV001’

SELECT MANV, NGAYSINH ,LUONG

FROM NHANVIEN

WHERE MANV = ‘NV001’

1. Cho biết Mã nhân viên, Tên nhân viên lập hóa đơn có Ngày thanh toán là ’11-11-2018’

SELECT MANV ,TENNV

FROM NHANVIEN INNER JOIN HOADON ON NHANVIEN.MANV = HOADON.MANV

WHERE NGAYTHANHTOAN = ‘2018-11-11’

1. Cho biết Số điện thoại khách hàng lập Phiếu đăng ký ngày 11-05-2018

SELECT SDT

FROM KHACHHANG AS H INNER JOIN PHIEUDANGKY AS P ON H.MAKH = P.MAKH

WHERE P.NGAYLAP = ‘2018-05-11’

1. Cho biết Giá Phòng cao nhất

SELECT MAX(GIAPHONG)

FROM PHONG

**SQL Nâng Cao**

1. Đưa ra Mã nhân viên, Tên nhân viên và đếm Số lượng hóa đơn mà nhân viên có mã “NV01” lập

SELECT MANV, TENNV, COUNT(MAHD)

FROM NHANVIEN,HOADON

WHERE (NHANVIEN.MANV = HOADON.MANV )

AND NHANVIEN.MANV = ‘NV01’

GROUP BY NHANVIEN.MANV,TENNV

1. Đối với mỗi nhân viên đưa ra tổng số tiền các hóa đơn mà nhân viên đó lập được

SELECT N.MANV,HOTEN,GIOITINH,DIACHI,SUM(TONGTIEN)

FROM NHANVIEN AS N,HOADON AS H

WHERE N.MANV = H.MANV

GROUP BY N.MANV,HOTEN, GIOITINH,DIACHI

1. Tính số phiếu đăng kí thuê phòng mà mỗi nhân viên lập

SELECT NHANVIEN.MANV, HOTEN,GIOITINH,DIACHI,COUNT(MAPHIEUDANGKY)

FROM NHANVIEN,PHIEUDANGKY

WHERE NHANVIEN.MANV = PHIEUDANGKY.MANV

GROUP BY NHANVIEN.MANV, HOTEN,GIOITINH,DIACHI

1. Cho biết tên chức vụ của những nhân viên có lương trung bình lớn hơn triệu

SELECT TENCHUCVU, NV.LUONG

FROM CHUCVU, (SELECT AVG(LUONG)

FROM NHANVIEN AS NV)

WHERE CHUCVU.MACHUCVU = NV.MACHUCVU

1. Với mỗi nhân viên cho biết Tên nhân viên ,Giới tính, Ngày sinh và số phiếu họ đã đăng kí cho khách hàng

SELECT TENNV, GIOITINH, NGAYSINH,(

SELECT COUNT(\*)

FROM PHIEUDANGKY

WHERE NHANVIEN.MANV = PHIEUDANGKY.MANV) AS SOPDK

FROM NHANVIEN

1. Cho danh sách các nhân viên lập ít nhất 1 hóa đơn

SELECT MANV, TENNV

FROM NHANVIEN

WHERE EXISTS (SELECT MAHD

FROM HOADON

WHERE NHANVIEN.MANV = HOADON.MANV)

1. Cho biết nhân viên có lương lớn nhất theo từng giới tính

SELECT MANV , TENNV, LUONG,GIOITINH

FROM NHANVIEN

WHERE LUONG >= ALL

(SELECT LUONG

FROM NHANVIEN)

GROUP BY GIOITINH

1. Cho biết Ngày đến và Ngày đi của những phiếu đăng kí cho phòng có giá từ 2 triệu đến 3 triệu

SELECT P.NGAYDEN,P.NGAYDI

FROM PHIEUDANGKY AS P,PHONG

WHERE P.MAPHONG = PHONG.MAPHONG

AND GIAPHONG BETWEEN ‘200000’ AND ‘3000000’

1. Cho biết Tên khách hàng, Địa chỉ mà phiếu đăng kí lập trong ngày ’20-11-2018’

SELECT TENKH, DIACHI

FROM KHACH HANG KH,PHIEUDANGKY AS P

WHERE KH.MAKH = P.MAKH AND NGAYLAP = ‘2018-11-20’

10.Cho biết Tên dịch vụ, Đơn giá của dịch vụ có số lượng bằng 6

SELECT B.TENDV , B.DONGIA

FROM BANGDICHVU AS B,CHITIETPHIEUDV AS C

WHERE B.MADV = C.MADV

AND SOLUONG = 6

**Thủ Tục**

1.Thêm dữ liệu vào bảng Phòng

CREATE PROC Insert\_Phong @maphong CHAR(10),@giaphong INT,@tinhtrang NVARCHAR(50), @maloaiphong CHAR(10)

AS

BEGIN

INSERT INTO dbo.PHONG

( MAPHONG ,

GIAPHONG ,

TINHTRANG ,

MALOAIPHONG

)

VALUES ( @maphong , -- MAPHONG - char(10)

@giaphong , -- GIAPHONG - int

@tinhtrang , -- TINHTRANG - nvarchar(50)

@maloaiphong -- MALOAIPHONG - char(10)

)

END

GO

2. Thủ tục xóa khách hàng

CREATE PROC Delete\_khachHang @makh CHAR(10)

AS

BEGIN

DELETE dbo.KHACHHANG WHERE MAKH =@makh

END

GO

3.Thủ tục tìm phòng mà ngày lập bất kì trong Phiếu đăng ký

CREATE PROC Find\_Phong @ngaylap DATETIME

AS

BEGIN

SELECT ph.MAPHONG,ph.GIAPHONG,ph.TINHTRANG FROM dbo.PHONG ph,dbo.PHIEUDANGKY dk

WHERE ph.MAPHONG IN (SELECT dk.MAPHONG FROM dbo.PHIEUDANGKY

WHERE dk.NGAYLAP = @ngaylap)

END

GO

4.Thủ tục Update khách hàng

CREATE PROC Update\_khachHang @makh CHAR(10), @tenkh NVARCHAR(50)

AS

BEGIN

UPDATE dbo.KHACHHANG SET TENKH = @tenkh WHERE MAKH = @makh

END

GO

4.Thủ tục tìm các dịch vụ ứng với số lượng theo ngày lập phiếu dịch vụ

CREATE PROC Find\_DichVu @ngaylapphieudichvu DATETIME, @maphieudichvu CHAR(10)

AS

BEGIN

SELECT bdv.\* FROM dbo.BANGDICHVU bdv

WHERE bdv.MADV IN ( SELECT ctdv.MADV FROM dbo.CHITIETPHIEUDV ctdv, dbo.PHIEUDICHVU pdv

WHERE ctdv.MAPHIEUDV = pdv.MAPHIEUDV AND pdv.NGAYLAPPHIEUDV = @ngaylapphieudichvu)

END

GO

HÀM

1. Tạo hàm thống kê số hóa đơn Nhân viên lập theo từng nhân viên

Thông tin gồm Mã nhân viên, Tên nhân viên, Số hóa đơn

CREATE FUNCTION THONGKE()

RETURNS TABLE

AS

BEGIN

SELECT MANV, TENNV, COUNT(SOHD)

FROM NHANVIEN,HOADON

WHERE NHANVIEN.MANV = HOADON.MANV

GROUP BY NHANVIEN.MANV,TENNV

END

**TRIGGER**

1.Thêm Nhân viên và hiện thông báo

CREATE TRIGGER THEMNV ON NHANVIEN

FOR INSERT

AS

BEGIN

DECLARE @MANV CHAR(10), @TENNV NVARCHAR(20), @GT NVARCHAR(10)

SELECT @MANV=MANV,

@TENNV=TENNV,

@GT=GT

FROM INSERTED

PRINT 'MÃ NHÂN VIÊN VỪA THÊM: '+@MANV

PRINT 'TÊN NHÂN VIÊN VỪA THÊM: '+@TENNV

PRINT 'GT NHÂN VIÊN VỪA THÊM: '+@GT

END

INSERT INTO NHANVIEN(MANV,TENNV,GT) VALUES('NV60',N'BÙI CHÍ','NAM')

2.Trigger xóa nhân viên

CREATE TRIGGER XOANV ON NHANVIEN

INSTEAD OF

DELETE

AS

DECLARE @MA CHAR (10)

BEGIN

SELECT @MA = MANV FROM DELETED

DELETED CHUCVU

WHERE MANV = @MA

DELETE PHIEUDANGKY WHERE MANV = @MA

DELETE HOADON WHERE MANV = @MA

DELETE NHANVIEN WHERE MANV = @MA

END